

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận tốt nghiệp đối với HSSV các khóa từ K23.1, khóa 24.3, khóa 15 (Địa điểm đào tạo Thới Lai) và HSSV các khóa xét lần 2

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ CẦN THƠ.

Căn cứ Quyết định số 256/QĐ-BLĐT BXH ngày 15 tháng 02 năm 2007 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc thành lập Trường Cao đẳng nghề Cần Thơ;

Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-BLĐT BXH ngày 02 tháng 01 năm 2025 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc sáp nhập Trường Trung cấp nghề Thới Lai vào Trường Cao đẳng nghề Cần Thơ;

Căn cứ Quyết định số 1024/QĐ-CDN ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Cần Thơ về việc ban hành Quy chế tổ chức đào tạo trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp theo phương thức tích lũy tín chỉ: Quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp tạo trường Cao đẳng nghề Cần Thơ;

Căn cứ Quyết định số 1028/QĐ-CDN ngày 13 tháng 8 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Cần Thơ về việc thành lập Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp đối với (Địa điểm đào tạo Thới Lai);

Căn cứ vào biên bản họp xét kết quả các đối với HSSV các khóa từ K23.1, khóa 24.3, khóa 15 (Địa điểm đào tạo Thới Lai) và HSSV các khóa xét lần 2 ngày 22 tháng 8 năm 2026;

Xét đề nghị của Hội đồng xét tốt nghiệp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận hoàn thành chương trình đào tạo và cấp bằng tốt nghiệp cho 568 (Năm trăm sáu mươi tám) học sinh sinh viên. (Danh sách kèm theo)

Điều 2. Các ông (bà) trưởng (phó) các Phòng Đào tạo, CT-HSSV, Tổ chức - Hành chính, Kiểm định - Đảm bảo chất lượng, Kế hoạch - Tài chính, Khoa và các học sinh sinh viên có tên tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký. /.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu;
- Như điều 2;
- Website trường;
- Lưu: VT, ĐT.



TS. Trang Vũ Phương

DANH SÁCH HSSV TỐT NGHIỆP
TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG KHÓA 23.1 NIÊN KHÓA 2023-2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1058 /QĐ-CDN ngày 22 tháng 8 năm 2026
Của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Cần Thơ)

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	ĐTBTL	TỔNG TCTL	ĐỦ ĐIỀU KIỆN	GIỚI TÍNH	XẾP LOẠI TỐT NGHIỆP	LỚP	TRÌNH ĐỘ	NIÊN KHÓA
1	23113138	Hoàng Xuân Anh	17/10/2005	2.51	105	*	Nam	Khá	23.1CDT	Cao đẳng	2023-2026
2	23113139	Nguyễn Quốc Bảo	21/09/2005	3.14	105	*	Nam	Giỏi	23.1CDT	Cao đẳng	2023-2026
3	23113140	Lê Cu Bi	10/09/2004	2.99	105	*	Nam	Khá	23.1CDT	Cao đẳng	2023-2026
4	23113141	Võ Thanh Đăng	12/01/2005	3.30	105	*	Nam	Giỏi	23.1CDT	Cao đẳng	2023-2026
5	23113145	Lê Thành Dowis	30/06/2002	3.38	105	*	Nam	Giỏi	23.1CDT	Cao đẳng	2023-2026
6	23113146	Nguyễn Phương Duy	06/06/2005	3.05	105	*	Nam	Giỏi	23.1CDT	Cao đẳng	2023-2026
7	23113147	Nguyễn Vũ Linh Em	13/08/2005	3.03	105	*	Nam	Giỏi	23.1CDT	Cao đẳng	2023-2026
8	23113148	Lê Nhựt Hào	23/05/2002	3.45	105	*	Nam	Khá	23.1CDT	Cao đẳng	2023-2026
9	23113149	Mai Thanh Hậu	02/08/2005	3.73	105	*	Nam	Xuất sắc	23.1CDT	Cao đẳng	2023-2026
10	23113150	Nguyễn Anh Khoa	16/03/2005	3.42	105	*	Nam	Giỏi	23.1CDT	Cao đẳng	2023-2026
11	23113151	Nguyễn Chí Khuôl	03/11/2005	3.02	105	*	Nam	Giỏi	23.1CDT	Cao đẳng	2023-2026
12	23113152	Trần Võ Gia Lộc	11/07/2004	2.83	105	*	Nam	Khá	23.1CDT	Cao đẳng	2023-2026
13	23113154	Nguyễn Chí Nguyên	06/04/2003	2.87	105	*	Nam	Khá	23.1CDT	Cao đẳng	2023-2026
14	23113155	Phan Trần Thái Nguyên	13/08/2005	2.67	105	*	Nam	Khá	23.1CDT	Cao đẳng	2023-2026
15	23113156	Nguyễn Hữu Nhân	14/06/2005	2.87	105	*	Nam	Khá	23.1CDT	Cao đẳng	2023-2026
16	23113157	Nguyễn Văn Hữu Nhân	10/11/2005	2.85	105	*	Nam	Khá	23.1CDT	Cao đẳng	2023-2026
17	23113159	Nguyễn Hoàng Phúc	01/12/2005	3.23	105	*	Nam	Giỏi	23.1CDT	Cao đẳng	2023-2026
18	23113160	Ngô Vĩ Quang	22/11/1997	3.55	105	*	Nam	Xuất sắc	23.1CDT	Cao đẳng	2023-2026
19	23113161	Nguyễn Chí Sáng	12/08/2005	2.87	105	*	Nam	Khá	23.1CDT	Cao đẳng	2023-2026
20	23113162	Trần Thanh Sơn	24/02/2005	2.60	105	*	Nam	Khá	23.1CDT	Cao đẳng	2023-2026
21	23113163	Lê Tấn Tài	11/08/2005	2.83	105	*	Nam	Khá	23.1CDT	Cao đẳng	2023-2026
22	23113164	Phan Mạnh Thắng	11/08/2004	3.41	105	*	Nam	Giỏi	23.1CDT	Cao đẳng	2023-2026
23	23113165	Nguyễn Huỳnh Thuần	17/06/2005	2.69	105	*	Nam	Khá	23.1CDT	Cao đẳng	2023-2026
24	23113166	Trần Chí Thúc	22/04/2005	2.64	105	*	Nam	Khá	23.1CDT	Cao đẳng	2023-2026

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐTBTL	TỔNG TCTL	ĐỦ ĐIỀU KIỆN	GIỚI TÍNH	XẾP LOẠI TỐT NGHIỆP	LỚP	TRÌNH ĐỘ	NIÊN KHÓA
25	23113167	Nguyễn Minh	Tuấn	15/09/2005	3.02	105	*	Nam	Giỏi	23.1CDT	Cao đẳng	2023-2026
26	23106169	Huỳnh Việt	Anh	03/05/2004	2.72	103	*	Nam	Khá	23.1CGKL	Cao đẳng	2023-2026
27	23106170	Hồ Quốc	Bảo	22/05/2005	2.85	103	*	Nam	Khá	23.1CGKL	Cao đẳng	2023-2026
28	23106171	Trần Vũ	Bảo	05/01/2002	2.87	103	*	Nam	Khá	23.1CGKL	Cao đẳng	2023-2026
29	23106172	Lê Văn	Cầm	21/10/2005	3.10	103	*	Nam	Giỏi	23.1CGKL	Cao đẳng	2023-2026
30	23106173	Nguyễn Hiệp	Duy	03/08/2004	2.51	103	*	Nam	Khá	23.1CGKL	Cao đẳng	2023-2026
31	23106175	Khưu Đức	Duy	05/12/2005	3.11	103	*	Nam	Giỏi	23.1CGKL	Cao đẳng	2023-2026
32	23106176	Phạm Thái	Duy	18/03/2005	2.99	103	*	Nam	Khá	23.1CGKL	Cao đẳng	2023-2026
33	23106177	Dương Tấn	Đạt	10/11/2005	2.78	103	*	Nam	Khá	23.1CGKL	Cao đẳng	2023-2026
34	23106178	Lâm Chí	Đức	09/06/2004	3.21	103	*	Nam	Giỏi	23.1CGKL	Cao đẳng	2023-2026
35	23106179	Phan Văn	Hiên	28/05/2005	3.22	103	*	Nam	Khá	23.1CGKL	Cao đẳng	2023-2026
36	23106182	Lê Nguyễn Thanh	Huy	11/06/2005	3.01	103	*	Nam	Khá	23.1CGKL	Cao đẳng	2023-2026
37	23106183	Huỳnh Tuấn	Kiệt	23/12/2005	2.76	103	*	Nam	Khá	23.1CGKL	Cao đẳng	2023-2026
38	23106186	Lê Anh	Khoa	24/08/2005	2.82	103	*	Nam	Khá	23.1CGKL	Cao đẳng	2023-2026
39	23106188	Trịnh Hoàng	Lộc	16/03/2005	2.76	103	*	Nam	Khá	23.1CGKL	Cao đẳng	2023-2026
40	23106189	Nguyễn Thành	Lộc	24/11/2004	3.35	103	*	Nam	Giỏi	23.1CGKL	Cao đẳng	2023-2026
41	23106190	Trương Kiệt	Luân	13/12/2005	2.70	103	*	Nam	Khá	23.1CGKL	Cao đẳng	2023-2026
42	23106191	Lý Hùng	Minh	25/07/2001	3.30	103	*	Nam	Giỏi	23.1CGKL	Cao đẳng	2023-2026
43	23106192	Lâm Văn	Mừng	15/01/2005	3.01	103	*	Nam	Giỏi	23.1CGKL	Cao đẳng	2023-2026
44	23106193	Lê Hoàng	Nghĩa	06/10/2005	2.71	103	*	Nam	Khá	23.1CGKL	Cao đẳng	2023-2026
45	23106196	Lê Quốc	Tân	14/04/2004	2.56	103	*	Nam	Khá	23.1CGKL	Cao đẳng	2023-2026
46	23106197	Đinh Phúc	Tân	12/09/2001	2.78	103	*	Nam	Khá	23.1CGKL	Cao đẳng	2023-2026
47	23106198	Nguyễn Minh	Thành	29/07/2005	3.13	103	*	Nam	Giỏi	23.1CGKL	Cao đẳng	2023-2026
48	23106199	Nguyễn Quốc	Thịnh	15/02/2005	3.04	103	*	Nam	Giỏi	23.1CGKL	Cao đẳng	2023-2026
49	23106200	Nguyễn Trường	Thịnh	04/02/2004	2.85	103	*	Nam	Khá	23.1CGKL	Cao đẳng	2023-2026
50	23106201	Kim Minh	Thuận	23/09/2005	2.95	103	*	Nam	Khá	23.1CGKL	Cao đẳng	2023-2026
51	23106202	Ngô Minh	Thúc	07/09/2004	2.93	103	*	Nam	Khá	23.1CGKL	Cao đẳng	2023-2026
52	23106203	Nguyễn Minh	Triết	13/02/2002	2.81	103	*	Nam	Khá	23.1CGKL	Cao đẳng	2023-2026
53	23106204	Trương Đình	Trường	01/09/2004	2.58	103	*	Nam	Khá	23.1CGKL	Cao đẳng	2023-2026
54	23106205	Trịnh Gia	Vỹ	19/09/2005	3.04	103	*	Nam	Giỏi	23.1CGKL	Cao đẳng	2023-2026
55	23105001	Hoàng Kỳ	Anh	04/05/2004	3.23	104	*	Nam	Giỏi	23.1CNOT1	Cao đẳng	2023-2026
56	23105002	Lê Quốc	Anh	28/12/2005	2.92	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT1	Cao đẳng	2023-2026
57	23105003	Nguyễn Kiên	Cường	16/02/2004	2.87	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT1	Cao đẳng	2023-2026
58	23105004	Nguyễn Trung	Chánh	08/01/2002	2.86	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT1	Cao đẳng	2023-2026
59	23105005	Nguyễn Công	Danh	22/05/2005	2.94	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT1	Cao đẳng	2023-2026
60	23105008	Lê Quốc	Duy	05/07/2005	3.18	104	*	Nam	Giỏi	23.1CNOT1	Cao đẳng	2023-2026

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	ĐTBTL	TỔNG TCTL	ĐỦ ĐIỀU KIỆN	GIỚI TÍNH	XẾP LOẠI TỐT NGHIỆP	LỚP	TRÌNH ĐỘ	NIÊN KHÓA
61	23105009	Nguyễn Thái Đình Duy	07/11/2002	2.94	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT1	Cao đẳng	2023-2026
62	23105011	Nguyễn Văn Dương	18/08/2004	3.10	104	*	Nam	Giỏi	23.1CNOT1	Cao đẳng	2023-2026
63	23105012	Đặng Tấn Đạt	04/05/2004	2.80	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT1	Cao đẳng	2023-2026
64	23105013	Huỳnh Huy Đạt	19/08/2004	3.01	104	*	Nam	Giỏi	23.1CNOT1	Cao đẳng	2023-2026
65	23105014	Nguyễn Tấn Đạt	16/02/2004	2.94	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT1	Cao đẳng	2023-2026
66	23105015	Nguyễn Văn Hiếu	25/04/2002	3.30	104	*	Nam	Giỏi	23.1CNOT1	Cao đẳng	2023-2026
67	23105016	Hồ Nhựt Huỳnh	06/05/2001	3.21	104	*	Nam	Giỏi	23.1CNOT1	Cao đẳng	2023-2026
68	23105017	Nguyễn Tuấn Kiệt	26/03/2005	3.51	104	*	Nam	Xuất sắc	23.1CNOT1	Cao đẳng	2023-2026
69	23105021	Trần Phi Khanh	13/06/2004	3.30	104	*	Nam	Giỏi	23.1CNOT1	Cao đẳng	2023-2026
70	23105022	Huỳnh Văn Khánh	10/03/2004	3.28	104	*	Nam	Giỏi	23.1CNOT1	Cao đẳng	2023-2026
71	23105023	Trần Văn Khôi	25/08/2003	3.14	104	*	Nam	Giỏi	23.1CNOT1	Cao đẳng	2023-2026
72	23105024	Phạm Phúc Lộc	07/08/2003	3.07	100	*	Nam	Giỏi	23.1CNOT1	Cao đẳng	2023-2026
73	23105025	Lê Phước Nguyên	11/04/2002	3.43	104	*	Nam	Giỏi	23.1CNOT1	Cao đẳng	2023-2026
74	23105026	Dương Thành Nhân	09/02/2003	3.38	104	*	Nam	Giỏi	23.1CNOT1	Cao đẳng	2023-2026
75	23105027	Nguyễn Văn Nhân	16/10/2000	3.34	104	*	Nam	Giỏi	23.1CNOT1	Cao đẳng	2023-2026
76	23105029	Nguyễn Minh Nhựt	22/02/2004	2.74	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT1	Cao đẳng	2023-2026
77	23105030	Nguyễn Trí Phát	13/03/2001	2.78	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT1	Cao đẳng	2023-2026
78	23105031	Huỳnh Thanh Phong	07/09/2004	2.72	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT1	Cao đẳng	2023-2026
79	23105033	Trần Phước Phú	19/07/2001	3.29	104	*	Nam	Giỏi	23.1CNOT1	Cao đẳng	2023-2026
80	23105034	Dương Thành Thịnh	10/10/2005	2.81	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT1	Cao đẳng	2023-2026
81	23105036	Lữ Quốc Âu	22/06/2004	2.93	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT2	Cao đẳng	2023-2026
82	23105038	Phùng Văn Danh	30/04/2004	2.69	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT2	Cao đẳng	2023-2026
83	23105039	Bùi Văn Duy	16/09/2005	3.21	104	*	Nam	Giỏi	23.1CNOT2	Cao đẳng	2023-2026
84	23105041	Nguyễn Khánh Duy	17/07/2005	2.87	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT2	Cao đẳng	2023-2026
85	23105042	Huỳnh Phước Đại	24/09/2005	2.99	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT2	Cao đẳng	2023-2026
86	23105045	Nguyễn Văn Đoàn	13/09/2005	3.50	104	*	Nam	Xuất sắc	23.1CNOT2	Cao đẳng	2023-2026
87	23105046	Bùi Hoàng Giang	15/03/2004	3.36	104	*	Nam	Giỏi	23.1CNOT2	Cao đẳng	2023-2026
88	23105047	Mai Cao Hạo	06/10/2005	3.24	104	*	Nam	Giỏi	23.1CNOT2	Cao đẳng	2023-2026
89	23105049	Phạm Chí Hùng	10/08/2005	3.10	104	*	Nam	Giỏi	23.1CNOT2	Cao đẳng	2023-2026
90	23105050	Lê Quang Huy	28/10/2005	3.12	104	*	Nam	Giỏi	23.1CNOT2	Cao đẳng	2023-2026
91	23105051	Nguyễn Gia Huy	28/06/2005	2.63	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT2	Cao đẳng	2023-2026
92	23105052	Nguyễn Linh Huy	02/03/2005	2.93	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT2	Cao đẳng	2023-2026
93	23105053	Ngô Ngọc Phát Hưng	01/06/2005	2.73	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT2	Cao đẳng	2023-2026
94	23105055	Ngô Văn Khang	07/02/2005	2.92	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT2	Cao đẳng	2023-2026
95	23105056	Nguyễn Hoàng Phúc	23/03/2002	2.97	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT2	Cao đẳng	2023-2026
96	23105057	Trần Hoàng Phúc	22/09/2002	3.21	104	*	Nam	Giỏi	23.1CNOT2	Cao đẳng	2023-2026

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐTBTL	TỔNG TCTL	ĐỦ ĐIỀU KIỆN	GIỚI TÍNH	XẾP LOẠI TỐT NGHIỆP	LỚP	TRÌNH ĐỘ	NIÊN KHÓA
97	23105058	Đồng Minh	Quang	06/06/2004	2.70	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT2	Cao đẳng	2023-2026
98	23105059	Nguyễn Vương	Quốc	24/06/2005	2.88	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT2	Cao đẳng	2023-2026
99	23105060	Lê Quốc	Tính	05/05/2005	2.71	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT2	Cao đẳng	2023-2026
100	23105061	Lê Thành	Tới	09/08/2001	3.40	104	*	Nam	Giỏi	23.1CNOT2	Cao đẳng	2023-2026
101	23105062	Lê Minh	Tuyền	25/07/2005	2.95	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT2	Cao đẳng	2023-2026
102	23105064	Huỳnh Văn	Thật	06/10/2005	2.84	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT2	Cao đẳng	2023-2026
103	23105065	Huỳnh Hữu	Thiện	12/09/2004	2.98	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT2	Cao đẳng	2023-2026
104	23105066	Nguyễn Minh	Thật	08/01/2002	2.83	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT2	Cao đẳng	2023-2026
105	23105067	Võ Gia	Thuận	25/10/2004	2.99	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT2	Cao đẳng	2023-2026
106	23105069	Trần Chí	Vững	21/01/2000	2.84	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT2	Cao đẳng	2023-2026
107	23105070	Nguyễn Duy	An	02/02/2005	2.84	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT3	Cao đẳng	2023-2026
108	23105071	Nguyễn Quốc	Anh	18/07/2005	2.68	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT3	Cao đẳng	2023-2026
109	23105074	Đái Đỗ Công	Danh	06/09/2005	3.33	104	*	Nam	Giỏi	23.1CNOT3	Cao đẳng	2023-2026
110	23105075	Nguyễn Thanh	Dương	19/03/2005	2.99	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT3	Cao đẳng	2023-2026
111	23105076	Nguyễn Thanh	Đà	24/04/2004	2.56	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT3	Cao đẳng	2023-2026
112	23105077	Nguyễn Văn Khánh	Đăng	23/05/2005	2.83	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT3	Cao đẳng	2023-2026
113	23105078	Nguyễn Phúc	Hậu	17/03/2005	2.87	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT3	Cao đẳng	2023-2026
114	23105079	Nguyễn Hoàng Minh	Khang	21/04/2005	3.07	104	*	Nam	Giỏi	23.1CNOT3	Cao đẳng	2023-2026
115	23105080	Lê Quốc	Khánh	14/09/2005	2.76	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT3	Cao đẳng	2023-2026
116	23105081	Nguyễn Quốc	Khánh	01/09/2005	2.59	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT3	Cao đẳng	2023-2026
117	23105082	Nguyễn Minh	Khiêm	30/06/2005	2.80	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT3	Cao đẳng	2023-2026
118	23105083	Chau Kim Đa	Long	14/06/2005	2.60	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT3	Cao đẳng	2023-2026
119	23105086	Ngô Chí	Nguyễn	30/03/2005	2.78	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT3	Cao đẳng	2023-2026
120	23105087	Nguyễn Trung	Nguyễn	07/11/2004	2.76	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT3	Cao đẳng	2023-2026
121	23105088	Nguyễn Trí	Nhân	23/06/2005	2.90	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT3	Cao đẳng	2023-2026
122	23105089	Mai Trung	Nhiệm	16/03/2005	2.82	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT3	Cao đẳng	2023-2026
123	23105092	Đoàn Long	Phú	03/03/2005	2.62	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT3	Cao đẳng	2023-2026
124	23105093	Trần Văn Trọng	Phúc	27/05/2005	2.73	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT3	Cao đẳng	2023-2026
125	23105094	Võ Minh	Quang	21/09/2005	2.86	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT3	Cao đẳng	2023-2026
126	23105095	Nguyễn Văn	Quý	06/07/2005	2.38	104	*	Nam	Trung bình	23.1CNOT3	Cao đẳng	2023-2026
127	23105097	Nguyễn Chí	Tuấn	10/08/2005	3.23	104	*	Nam	Giỏi	23.1CNOT3	Cao đẳng	2023-2026
128	23105098	Lê Nguyên	Thịnh	10/10/2000	3.65	100	*	Nam	Xuất sắc	23.1CNOT3	Cao đẳng	2023-2026
129	23105099	Lê Văn	Thuận	31/01/2005	2.81	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT3	Cao đẳng	2023-2026
130	23105100	Lê Hoàng Minh	Trí	24/12/2005	3.02	104	*	Nam	Giỏi	23.1CNOT3	Cao đẳng	2023-2026
131	23105102	Đoàn Lê Vũ	Trường	23/08/2005	2.88	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT3	Cao đẳng	2023-2026
132	23105103	Trần Hữu	Ý	03/01/2005	2.93	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT3	Cao đẳng	2023-2026

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐTBTL	TỔNG TCTL	ĐỦ ĐIỀU KIỆN	GIỚI TÍNH	XẾP LOẠI TỐT NGHIỆP	LỚP	TRÌNH ĐỘ	NIÊN KHÓA
133	23105104	Đặng Anh	Hào	20/08/2005	3.03	104	*	Nam	Giỏi	23.1CNOT4	Cao đẳng	2023-2026
134	23105105	Lê Chí	Hạo	24/10/2005	3.08	104	*	Nam	Giỏi	23.1CNOT4	Cao đẳng	2023-2026
135	23105107	Bùi Thanh	Hậu	10/09/2003	3.11	104	*	Nam	Giỏi	23.1CNOT4	Cao đẳng	2023-2026
136	23105109	Huỳnh Khải	Hoàng	10/06/2005	2.91	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT4	Cao đẳng	2023-2026
137	23105112	Trương Tấn	Kiệt	16/08/2005	2.65	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT4	Cao đẳng	2023-2026
138	23105114	Lê Nhật	Linh	21/08/2004	3.02	104	*	Nam	Giỏi	23.1CNOT4	Cao đẳng	2023-2026
139	23105116	Võ Chí	Minh	15/06/2005	3.27	104	*	Nam	Giỏi	23.1CNOT4	Cao đẳng	2023-2026
140	23105117	Huỳnh Vũ	Minh	20/04/2005	3.04	104	*	Nam	Giỏi	23.1CNOT4	Cao đẳng	2023-2026
141	23105118	Nguyễn Văn	Ngà	25/05/2005	3.42	104	*	Nam	Giỏi	23.1CNOT4	Cao đẳng	2023-2026
142	23105119	Nguyễn Hoàng	Nghĩa	31/07/2005	2.84	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT4	Cao đẳng	2023-2026
143	23105120	Huỳnh Trọng	Nguyễn	02/10/2005	2.85	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT4	Cao đẳng	2023-2026
144	23105125	Nguyễn Hữu	Tài	16/10/2004	2.90	104	*	Nam	Khá	23.1CNOT4	Cao đẳng	2023-2026
145	23105127	Huỳnh Ngọc	Thanh	22/10/2005	3.18	104	*	Nam	Giỏi	23.1CNOT4	Cao đẳng	2023-2026
146	23105130	Trần Phú	Thịnh	16/03/2004	3.28	104	*	Nam	Giỏi	23.1CNOT4	Cao đẳng	2023-2026
147	23105131	Trần Hoàng	Tiến	29/01/2005	3.34	104	*	Nam	Giỏi	23.1CNOT4	Cao đẳng	2023-2026
148	23105133	Huỳnh Minh	Triều	30/04/2005	3.30	104	*	Nam	Giỏi	23.1CNOT4	Cao đẳng	2023-2026
149	23105134	Nguyễn Công	Trình	27/11/2005	3.04	104	*	Nam	Giỏi	23.1CNOT4	Cao đẳng	2023-2026
150	23105135	Huỳnh Thành	Tựu	12/10/2005	3.39	104	*	Nam	Giỏi	23.1CNOT4	Cao đẳng	2023-2026
151	23103206	Võ Tuấn	An	26/09/2002	2.74	100	*	Nam	Khá	23.1DCN1	Cao đẳng	2023-2026
152	23103208	Nguyễn Gia	Bảo	24/11/2004	2.53	100	*	Nam	Khá	23.1DCN1	Cao đẳng	2023-2026
153	23103209	Hồ Cẩm	Chương	06/04/2005	2.54	100	*	Nam	Khá	23.1DCN1	Cao đẳng	2023-2026
154	23103210	Hồ Đông	Danh	26/09/2004	2.73	100	*	Nam	Khá	23.1DCN1	Cao đẳng	2023-2026
155	23103211	Nguyễn Hoàng	Dinh	29/04/2005	2.70	100	*	Nam	Khá	23.1DCN1	Cao đẳng	2023-2026
156	23103212	Võ Văn	Dinh	28/02/2005	2.71	100	*	Nam	Khá	23.1DCN1	Cao đẳng	2023-2026
157	23103213	Nguyễn Khánh	Duy	14/06/2005	3.16	100	*	Nam	Giỏi	23.1DCN1	Cao đẳng	2023-2026
158	23103214	Tạ Anh	Duy	13/11/2004	2.23	100	*	Nam	Trung bình	23.1DCN1	Cao đẳng	2023-2026
159	23103215	Lê Trọng	Đại	11/05/2004	2.55	100	*	Nam	Khá	23.1DCN1	Cao đẳng	2023-2026
160	23103216	Nguyễn Văn	Đạt	22/04/2002	2.94	100	*	Nam	Khá	23.1DCN1	Cao đẳng	2023-2026
161	23103217	Quách Minh	Đặng	13/06/2002	2.99	100	*	Nam	Khá	23.1DCN1	Cao đẳng	2023-2026
162	23103218	Phong Văn	Điền	14/07/2005	2.95	100	*	Nam	Khá	23.1DCN1	Cao đẳng	2023-2026
163	23103220	Nguyễn Gia	Hạo	02/12/2005	2.26	100	*	Nam	Trung bình	23.1DCN1	Cao đẳng	2023-2026
164	23103222	Nguyễn Phước	Khan	27/03/2004	2.99	100	*	Nam	Khá	23.1DCN1	Cao đẳng	2023-2026
165	23103223	Đỗ Duy	Khang	20/05/2002	2.87	100	*	Nam	Khá	23.1DCN1	Cao đẳng	2023-2026
166	23103224	Huỳnh Văn	Khánh	20/08/2004	3.21	100	*	Nam	Giỏi	23.1DCN1	Cao đẳng	2023-2026
167	23103226	Nguyễn Công	Lĩnh	07/09/2005	2.99	100	*	Nam	Khá	23.1DCN1	Cao đẳng	2023-2026
168	23103228	Nguyễn Trọng	Nhân	30/01/2005	2.96	100	*	Nam	Khá	23.1DCN1	Cao đẳng	2023-2026

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐTBTL	TỔNG TCTL	ĐỦ ĐIỀU KIỆN	GIỚI TÍNH	XẾP LOẠI TỐT NGHIỆP	LỚP	TRÌNH ĐỘ	NIÊN KHÓA
169	23103229	Đinh Văn	Nhấn	29/07/2005	2.79	100	*	Nam	Khá	23.1DCN1	Cao đẳng	2023-2026
170	23103230	Võ Hoàng	Nhon	25/08/2005	3.17	100	*	Nam	Giỏi	23.1DCN1	Cao đẳng	2023-2026
171	23103233	Nguyễn Hữu	Phước	28/03/2002	2.64	100	*	Nam	Khá	23.1DCN1	Cao đẳng	2023-2026
172	23103235	Lê Minh	Quang	05/07/2005	2.89	100	*	Nam	Khá	23.1DCN1	Cao đẳng	2023-2026
173	23103236	Nguyễn Huỳnh Quốc	Sĩ	22/09/2005	2.99	100	*	Nam	Khá	23.1DCN1	Cao đẳng	2023-2026
174	23103238	Đặng Thiện	Tinh	22/08/2005	2.77	100	*	Nam	Khá	23.1DCN1	Cao đẳng	2023-2026
175	23103239	Nguyễn Minh	Toàn	14/04/2003	3.04	100	*	Nam	Giỏi	23.1DCN1	Cao đẳng	2023-2026
176	23103240	Lương Phước	Thành	29/09/2005	2.44	100	*	Nam	Trung bình	23.1DCN1	Cao đẳng	2023-2026
177	23103241	Đỗ Tấn	Trúc	03/09/2005	2.70	100	*	Nam	Khá	23.1DCN1	Cao đẳng	2023-2026
178	23103242	Nguyễn Thanh	Trung	25/02/2002	2.54	100	*	Nam	Khá	23.1DCN1	Cao đẳng	2023-2026
179	22103084	Bạch Thanh	Nhân	06/07/2004	2.99	100	*	Nam	Khá	23.1DCN1	Cao đẳng	2023-2026
180	23103244	Nguyễn Trường	An	24/11/2003	2.83	100	*	Nam	Khá	23.1DCN2	Cao đẳng	2023-2026
181	23103245	Nguyễn Chí	Bình	10/02/2004	2.56	100	*	Nam	Khá	23.1DCN2	Cao đẳng	2023-2026
182	23103247	Huỳnh Hữu	Duy	13/07/2005	2.52	100	*	Nam	Khá	23.1DCN2	Cao đẳng	2023-2026
183	23103249	Trần Thế	Dương	19/02/2004	2.86	100	*	Nam	Khá	23.1DCN2	Cao đẳng	2023-2026
184	23103250	Nguyễn Tiến	Đạt	29/07/2005	2.44	100	*	Nam	Trung bình	23.1DCN2	Cao đẳng	2023-2026
185	23103252	Nguyễn Hải	Đặng	25/07/2004	2.60	100	*	Nam	Khá	23.1DCN2	Cao đẳng	2023-2026
186	23103254	Ngô Tiến	Được	22/08/2005	2.73	100	*	Nam	Khá	23.1DCN2	Cao đẳng	2023-2026
187	23103255	Phạm Nhật	Hà	20/10/2005	2.40	100	*	Nam	Trung bình	23.1DCN2	Cao đẳng	2023-2026
188	23103256	Lài Phát	Huy	05/04/2004	2.82	100	*	Nam	Khá	23.1DCN2	Cao đẳng	2023-2026
189	23103257	Lương Thành	Huy	17/02/2002	2.64	100	*	Nam	Khá	23.1DCN2	Cao đẳng	2023-2026
190	23103258	Lê Ngọc	Hung	30/09/2005	2.66	100	*	Nam	Khá	23.1DCN2	Cao đẳng	2023-2026
191	23103259	Ngô Duy	Khang	01/11/2005	2.83	100	*	Nam	Khá	23.1DCN2	Cao đẳng	2023-2026
192	23103260	Lê Duy	Khuong	21/05/2005	2.60	100	*	Nam	Khá	23.1DCN2	Cao đẳng	2023-2026
193	23103261	Nguyễn Hữu	Lập	21/06/2005	2.40	100	*	Nam	Trung bình	23.1DCN2	Cao đẳng	2023-2026
194	23103262	Nguyễn Tấn	Lợi	04/12/2005	2.73	100	*	Nam	Khá	23.1DCN2	Cao đẳng	2023-2026
195	23103263	Đỗ Chí	Nguyễn	23/04/2005	2.85	100	*	Nam	Khá	23.1DCN2	Cao đẳng	2023-2026
196	23103265	Mai Trí	Nguyễn	12/05/2005	2.86	100	*	Nam	Khá	23.1DCN2	Cao đẳng	2023-2026
197	23103266	Lê Hà Hàn	Nhất	20/11/2005	2.47	100	*	Nam	Trung bình	23.1DCN2	Cao đẳng	2023-2026
198	23103267	Huỳnh Thanh	Phú	03/06/2005	2.68	100	*	Nam	Khá	23.1DCN2	Cao đẳng	2023-2026
199	23103274	Ngô Gia	Tiến	14/06/2005	2.69	100	*	Nam	Khá	23.1DCN2	Cao đẳng	2023-2026
200	23103275	Thái Thanh	Toàn	28/10/2005	2.38	100	*	Nam	Trung bình	23.1DCN2	Cao đẳng	2023-2026
201	23103276	Đào Ngọc Anh	Tuấn	28/03/2005	3.10	100	*	Nam	Giỏi	23.1DCN2	Cao đẳng	2023-2026
202	23103277	Ngô Quốc	Thành	18/07/2004	2.62	100	*	Nam	Khá	23.1DCN2	Cao đẳng	2023-2026
203	23103278	Võ Phú	Thuận	26/05/2005	2.51	100	*	Nam	Khá	23.1DCN2	Cao đẳng	2023-2026
204	23103279	Phạm Minh	Trí	05/10/2005	2.41	100	*	Nam	Trung bình	23.1DCN2	Cao đẳng	2023-2026

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐTBTL	TỔNG TCTL	ĐỦ ĐIỀU KIỆN	GIỚI TÍNH	XẾP LOẠI TỐT NGHIỆP	LỚP	TRÌNH ĐỘ	NIÊN KHÓA
205	23103280	Bùi Quốc	Triệu	17/01/2004	2.94	100	*	Nam	Khá	23.1DCN2	Cao đẳng	2023-2026
206	23103283	Trần Văn	Chí	03/04/2005	2.31	100	*	Nam	Trung bình	23.1DCN3	Cao đẳng	2023-2026
207	23103284	Nguyễn Tấn	Đạt	27/03/2005	2.71	100	*	Nam	Khá	23.1DCN3	Cao đẳng	2023-2026
208	23103285	Trịnh Minh	Đặng	21/12/2005	2.83	100	*	Nam	Khá	23.1DCN3	Cao đẳng	2023-2026
209	23103286	Son	Đầy	13/12/2005	2.50	100	*	Nam	Khá	23.1DCN3	Cao đẳng	2023-2026
210	23103287	Võ Ngọc Quý	Em	08/11/2005	2.91	100	*	Nam	Khá	23.1DCN3	Cao đẳng	2023-2026
211	23103288	Nguyễn Nhựt	Hào	13/09/2005	2.51	100	*	Nam	Khá	23.1DCN3	Cao đẳng	2023-2026
212	23103289	Nguyễn Thanh	Hoàng	05/11/2005	2.62	100	*	Nam	Khá	23.1DCN3	Cao đẳng	2023-2026
213	23103290	Trần Tuấn	Kiệt	08/06/2004	2.47	100	*	Nam	Trung bình	23.1DCN3	Cao đẳng	2023-2026
214	23103293	Phạm Minh	Mẫn	16/01/2005	2.70	100	*	Nam	Khá	23.1DCN3	Cao đẳng	2023-2026
215	23103296	Ngô Quốc	Nhân	11/01/2003	3.46	100	*	Nam	Giỏi	23.1DCN3	Cao đẳng	2023-2026
216	23103297	Nguyễn Hoài	Nhân	12/07/2005	2.88	100	*	Nam	Khá	23.1DCN3	Cao đẳng	2023-2026
217	23103302	Nguyễn Thành	Quý	21/09/2004	2.32	100	*	Nam	Trung bình	23.1DCN3	Cao đẳng	2023-2026
218	23103304	Trần Phát	Tài	16/08/2005	2.69	100	*	Nam	Khá	23.1DCN3	Cao đẳng	2023-2026
219	23103306	Trần	Tiến	03/04/2005	2.61	100	*	Nam	Khá	23.1DCN3	Cao đẳng	2023-2026
220	23103307	Đỗ Minh	Tiến	18/06/2005	2.94	100	*	Nam	Khá	23.1DCN3	Cao đẳng	2023-2026
221	23103309	Lê Trần Anh	Toàn	08/09/2004	3.14	100	*	Nam	Giỏi	23.1DCN3	Cao đẳng	2023-2026
222	23103310	Chau	Tuốc	30/08/2005	2.67	100	*	Nam	Khá	23.1DCN3	Cao đẳng	2023-2026
223	23103311	Trần Phú	Thành	28/02/2002	3.04	100	*	Nam	Giỏi	23.1DCN3	Cao đẳng	2023-2026
224	23103312	Trần Long	Thiên	16/04/2005	3.23	100	*	Nam	Giỏi	23.1DCN3	Cao đẳng	2023-2026
225	23103313	Phạm Chí	Thiện	29/11/2005	2.82	100	*	Nam	Khá	23.1DCN3	Cao đẳng	2023-2026
226	23103314	Lê Phan Phương	Thịnh	13/11/2003	2.66	100	*	Nam	Khá	23.1DCN3	Cao đẳng	2023-2026
227	23103319	Trần Quốc	Cường	10/02/2004	2.73	100	*	Nam	Khá	23.1DCN3	Cao đẳng	2023-2026
228	23101320	Nguyễn Minh Quốc	Anh	22/05/2005	3.32	103	*	Nam	Giỏi	23.1DTCN	Cao đẳng	2023-2026
229	23101321	Nguyễn Khánh	Duy	14/08/2005	3.07	103	*	Nam	Giỏi	23.1DTCN	Cao đẳng	2023-2026
230	23101322	Bùi Văn	Đạt	17/07/2005	3.33	103	*	Nam	Giỏi	23.1DTCN	Cao đẳng	2023-2026
231	23101323	Hồ Nguyễn Tấn	Đạt	27/06/2005	2.42	103	*	Nam	Trung bình	23.1DTCN	Cao đẳng	2023-2026
232	23101324	Nguyễn Thành	Đạt	07/02/2005	2.75	103	*	Nam	Khá	23.1DTCN	Cao đẳng	2023-2026
233	23101325	Vũ Quốc	Đạt	02/03/2004	3.00	103	*	Nam	Giỏi	23.1DTCN	Cao đẳng	2023-2026
234	23101326	Huỳnh Hải	Đặng	12/12/2005	2.92	103	*	Nam	Khá	23.1DTCN	Cao đẳng	2023-2026
235	23101327	Đào Vũ Tài	Em	30/08/2005	3.08	103	*	Nam	Giỏi	23.1DTCN	Cao đẳng	2023-2026
236	23101328	Nguyễn Hoàng	Hải	10/10/2004	3.24	103	*	Nam	Giỏi	23.1DTCN	Cao đẳng	2023-2026
237	23101331	Dương Quốc	Huy	11/06/2005	2.91	103	*	Nam	Khá	23.1DTCN	Cao đẳng	2023-2026
238	23101332	Nguyễn Su	Ki	10/09/2005	3.39	103	*	Nam	Giỏi	23.1DTCN	Cao đẳng	2023-2026
239	23101333	Nguyễn Minh	Khải	01/12/2005	3.19	103	*	Nam	Giỏi	23.1DTCN	Cao đẳng	2023-2026
240	23101334	Ngô Thái Gia	Khánh	22/09/2005	3.72	103	*	Nam	Xuất sắc	23.1DTCN	Cao đẳng	2023-2026

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐTBTL	TỔNG TCTL	ĐỦ ĐIỀU KIỆN	GIỚI TÍNH	XẾP LOẠI TỐT NGHIỆP	LỚP	TRÌNH ĐỘ	NIÊN KHÓA
241	23101335	Bùi Văn	Khôi	01/02/2004	2.95	103	*	Nam	Khá	23.1DTCN	Cao đẳng	2023-2026
242	23101336	Nguyễn Chí	Lĩnh	15/02/2004	2.71	103	*	Nam	Khá	23.1DTCN	Cao đẳng	2023-2026
243	23101337	Đoàn Thanh	Lộc	21/04/2005	2.40	103	*	Nam	Trung bình	23.1DTCN	Cao đẳng	2023-2026
244	23101341	Nguyễn Minh	Nhựt	14/02/2005	2.69	103	*	Nam	Khá	23.1DTCN	Cao đẳng	2023-2026
245	23101342	Trịnh Hồng	Phong	07/11/2005	2.79	103	*	Nam	Khá	23.1DTCN	Cao đẳng	2023-2026
246	23101343	Huỳnh Trọng	Phú	29/02/2004	2.44	103	*	Nam	Trung bình	23.1DTCN	Cao đẳng	2023-2026
247	23101346	Nguyễn Nhựt	Quỳnh	29/11/2005	3.06	103	*	Nam	Giỏi	23.1DTCN	Cao đẳng	2023-2026
248	23101347	Nguyễn Hoài Trường	Sơn	28/01/2005	3.21	103	*	Nam	Giỏi	23.1DTCN	Cao đẳng	2023-2026
249	23101351	Võ Minh	Tiến	07/08/2005	3.10	103	*	Nam	Giỏi	23.1DTCN	Cao đẳng	2023-2026
250	23101355	Huỳnh Thiên	Tử	27/12/2005	2.72	103	*	Nam	Khá	23.1DTCN	Cao đẳng	2023-2026
251	23101356	Phan Võ Quốc	Thái	13/01/2005	3.02	103	*	Nam	Giỏi	23.1DTCN	Cao đẳng	2023-2026
252	23101357	Lê Hoàng	Thắng	26/08/2005	3.15	103	*	Nam	Giỏi	23.1DTCN	Cao đẳng	2023-2026
253	23101358	Lê Trường	Thịnh	01/06/2004	3.13	103	*	Nam	Giỏi	23.1DTCN	Cao đẳng	2023-2026
254	23101359	Nguyễn Lê Gia	Thịnh	22/02/2005	2.37	103	*	Nam	Trung bình	23.1DTCN	Cao đẳng	2023-2026
255	23101360	Lê Minh	Thuận	19/02/2005	2.59	103	*	Nam	Khá	23.1DTCN	Cao đẳng	2023-2026
256	23101361	Lê Hoàng	Thức	02/02/2005	2.42	103	*	Nam	Trung bình	23.1DTCN	Cao đẳng	2023-2026
257	23101363	Võ Nhựt	Trường	05/04/2005	3.18	103	*	Nam	Giỏi	23.1DTCN	Cao đẳng	2023-2026
258	23101364	Trần Ngô Hoàng	Vinh	09/08/2005	2.48	103	*	Nam	Trung bình	23.1DTCN	Cao đẳng	2023-2026
259	23102366	Nguyễn Phương	An	13/10/2005	3.04	104	*	Nam	Giỏi	23.1DTDD	Cao đẳng	2023-2026
260	23102372	Lương Hải	Đặng	30/01/2005	3.54	104	*	Nam	Xuất sắc	23.1DTDD	Cao đẳng	2023-2026
261	23102373	Võ Văn	Đúng	21/12/2005	3.06	104	*	Nam	Giỏi	23.1DTDD	Cao đẳng	2023-2026
262	23102374	Lê Gia	Huy	15/08/2005	3.05	104	*	Nam	Giỏi	23.1DTDD	Cao đẳng	2023-2026
263	23102377	Nguyễn Trung	Kỳ	07/05/2005	2.64	104	*	Nam	Khá	23.1DTDD	Cao đẳng	2023-2026
264	23102378	Nguyễn Minh	Khang	24/12/2004	2.90	104	*	Nam	Khá	23.1DTDD	Cao đẳng	2023-2026
265	23102379	Nguyễn Khánh	Khoa	15/03/2005	3.04	104	*	Nam	Giỏi	23.1DTDD	Cao đẳng	2023-2026
266	23102382	Phùng Tấn	Lợi	02/10/2005	2.91	104	*	Nam	Khá	23.1DTDD	Cao đẳng	2023-2026
267	23102383	Tô Duy	Luân	20/02/2005	3.15	104	*	Nam	Giỏi	23.1DTDD	Cao đẳng	2023-2026
268	23102385	Nguyễn Trọng	Nghĩ	18/11/2005	2.87	104	*	Nam	Khá	23.1DTDD	Cao đẳng	2023-2026
269	23102386	Trần Trọng	Ngoãn	04/05/2005	3.20	104	*	Nam	Giỏi	23.1DTDD	Cao đẳng	2023-2026
270	23102387	Đỗ Trung	Nhân	13/01/2005	2.80	104	*	Nam	Khá	23.1DTDD	Cao đẳng	2023-2026
271	23102389	Hồ Hoàng	Phi	07/08/2005	2.87	104	*	Nam	Khá	23.1DTDD	Cao đẳng	2023-2026
272	23102390	Đào Hoàng	Phúc	13/01/2004	2.62	104	*	Nam	Khá	23.1DTDD	Cao đẳng	2023-2026
273	23102392	Huỳnh Hà Trung	Tín	26/11/2005	2.86	104	*	Nam	Khá	23.1DTDD	Cao đẳng	2023-2026
274	23102398	Lê Văn	Thắng	22/08/2005	2.91	104	*	Nam	Khá	23.1DTDD	Cao đẳng	2023-2026
275	23102399	Lưu Minh	Thiện	18/10/2005	2.97	104	*	Nam	Khá	23.1DTDD	Cao đẳng	2023-2026
276	23102400	Nguyễn Văn	Thiệt	31/12/2005	2.78	104	*	Nam	Khá	23.1DTDD	Cao đẳng	2023-2026

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐTBTL	TỔNG TCTL	ĐỦ ĐIỀU KIỆN	GIỚI TÍNH	XẾP LOẠI TỐT NGHIỆP	LỚP	TRÌNH ĐỘ	NIÊN KHÓA
277	23102401	Khổng An	Thịnh	06/07/2004	3.15	104	*	Nam	Giỏi	23.1DTRD	Cao đẳng	2023-2026
278	23112541	Đào Kim	Ngân	12/05/2005	3.23	105	*	Nữ	Giỏi	23.1KTDN	Cao đẳng	2023-2026
279	23112543	Võ Thị Bích	Thảo	14/10/2005	3.35	105	*	Nữ	Giỏi	23.1KTDN	Cao đẳng	2023-2026
280	23112544	Trương Hoàng	Trọng	04/09/2005	3.13	105	*	Nam	Giỏi	23.1KTDN	Cao đẳng	2023-2026
281	23112545	Trần Quốc	Vinh	04/09/2005	2.98	105	*	Nam	Khá	23.1KTDN	Cao đẳng	2023-2026
282	23112546	Nguyễn Kim	Xuyến	08/09/2005	3.53	105	*	Nữ	Xuất sắc	23.1KTDN	Cao đẳng	2023-2026
283	23110402	Nguyễn Văn Trường	An	23/07/2005	3.43	103	*	Nam	Giỏi	23.1KTML	Cao đẳng	2023-2026
284	23110403	Dương Quốc	Anh	03/06/2005	2.58	103	*	Nam	Khá	23.1KTML	Cao đẳng	2023-2026
285	23110404	Dương Gia	Bảo	25/11/2004	2.64	103	*	Nam	Khá	23.1KTML	Cao đẳng	2023-2026
286	23110405	Nguyễn Quốc	Bảo	29/07/2005	2.46	103	*	Nam	Trung bình	23.1KTML	Cao đẳng	2023-2026
287	23110406	Trần Công	Chính	22/12/2004	2.80	103	*	Nam	Khá	23.1KTML	Cao đẳng	2023-2026
288	23110407	Trần Hữu	Duy	16/04/2002	2.97	103	*	Nam	Khá	23.1KTML	Cao đẳng	2023-2026
289	23110408	Phan Nguyễn	Duy	07/07/2002	2.89	103	*	Nam	Khá	23.1KTML	Cao đẳng	2023-2026
290	23110409	Trần Tiến	Duy	04/08/2005	2.82	103	*	Nam	Khá	23.1KTML	Cao đẳng	2023-2026
291	23110410	Lê Văn	Đáng	05/09/2004	2.64	103	*	Nam	Khá	23.1KTML	Cao đẳng	2023-2026
292	23110412	Nguyễn Trần Tấn	Đạt	29/10/2001	3.02	103	*	Nam	Giỏi	23.1KTML	Cao đẳng	2023-2026
293	23110413	Nguyễn Hồng	Đức	03/01/2005	3.23	103	*	Nam	Giỏi	23.1KTML	Cao đẳng	2023-2026
294	23110414	Nguyễn Ngọc	Hải	11/10/2005	2.71	103	*	Nam	Khá	23.1KTML	Cao đẳng	2023-2026
295	23110416	Đặng Nhật	Huy	08/11/2005	2.80	103	*	Nam	Khá	23.1KTML	Cao đẳng	2023-2026
296	23110417	Hà Võ Quốc	Huy	14/06/2005	3.01	103	*	Nam	Giỏi	23.1KTML	Cao đẳng	2023-2026
297	23110418	Nguyễn Quốc	Huy	11/12/2005	2.60	103	*	Nam	Khá	23.1KTML	Cao đẳng	2023-2026
298	23110421	Nguyễn Quốc	Kiệt	22/09/2005	2.43	103	*	Nam	Trung bình	23.1KTML	Cao đẳng	2023-2026
299	23110422	Huỳnh Vũ	Kha	12/01/2005	2.64	103	*	Nam	Khá	23.1KTML	Cao đẳng	2023-2026
300	23110423	Nguyễn Duy	Khánh	03/12/2005	2.55	103	*	Nam	Khá	23.1KTML	Cao đẳng	2023-2026
301	23110424	Nguyễn Đăng	Khoa	06/04/2005	3.23	103	*	Nam	Giỏi	23.1KTML	Cao đẳng	2023-2026
302	23110425	Nguyễn Châu	Khoa	28/08/2004	2.97	103	*	Nam	Khá	23.1KTML	Cao đẳng	2023-2026
303	23110426	Ngô Hoàng	Luân	01/10/2002	3.05	103	*	Nam	Giỏi	23.1KTML	Cao đẳng	2023-2026
304	23110429	Bùi Giai	Nguyễn	01/12/2005	2.68	103	*	Nam	Khá	23.1KTML	Cao đẳng	2023-2026
305	23110430	Nguyễn Hoàng	Nhân	13/09/2001	2.88	103	*	Nam	Khá	23.1KTML	Cao đẳng	2023-2026
306	23110431	Lê Minh	Nhật	03/12/2004	3.02	103	*	Nam	Giỏi	23.1KTML	Cao đẳng	2023-2026
307	23110433	Hà Minh	Nhật	03/11/2003	2.65	103	*	Nam	Khá	23.1KTML	Cao đẳng	2023-2026
308	23110434	Phạm Tấn	Phúc	09/12/2005	3.02	103	*	Nam	Giỏi	23.1KTML	Cao đẳng	2023-2026
309	23110435	Trần Hoàng	Phương	13/05/1997	3.42	103	*	Nam	Giỏi	23.1KTML	Cao đẳng	2023-2026
310	23110436	Trần Thanh	Phương	28/08/2005	2.92	103	*	Nam	Khá	23.1KTML	Cao đẳng	2023-2026
311	23110437	Huỳnh Tuấn	Sang	29/05/2002	3.28	103	*	Nam	Giỏi	23.1KTML	Cao đẳng	2023-2026
312	23110438	Nguyễn Phương	Toàn	15/09/2005	2.76	103	*	Nam	Khá	23.1KTML	Cao đẳng	2023-2026

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐTBTL	TỔNG TCTL	ĐỦ ĐIỀU KIỆN	GIỚI TÍNH	XẾP LOẠI TỐT NGHIỆP	LỚP	TRÌNH ĐỘ	NIÊN KHÓA
313	23110441	Hà Quang	Tý	17/10/2005	2.80	103	*	Nam	Khá	23.1KTML	Cao đẳng	2023-2026
314	23110442	Võ Hoàng	Thái	02/09/2005	2.57	103	*	Nam	Khá	23.1KTML	Cao đẳng	2023-2026
315	23110443	Ngô Hoàng	Thái	25/09/2004	3.01	103	*	Nam	Giỏi	23.1KTML	Cao đẳng	2023-2026
316	23110444	Viên Quốc	Thắng	30/03/2005	2.86	103	*	Nam	Khá	23.1KTML	Cao đẳng	2023-2026
317	23110445	Trần Gia	Thịnh	09/01/2005	2.90	103	*	Nam	Khá	23.1KTML	Cao đẳng	2023-2026
318	23110446	Đoàn Quốc	Thuần	20/11/2005	3.02	103	*	Nam	Khá	23.1KTML	Cao đẳng	2023-2026
319	23110447	Nguyễn Hoài	Văn	28/05/2005	2.47	103	*	Nam	Trung bình	23.1KTML	Cao đẳng	2023-2026
320	23110448	Trần Hùng	Vỹ	18/07/2005	2.82	103	*	Nam	Khá	23.1KTML	Cao đẳng	2023-2026
321	23107449	Dương Nguyễn Nhật	Huy	22/05/2005	3.34	102	*	Nam	Giỏi	23.1KTXD	Cao đẳng	2023-2026
322	23107452	Phạm Quốc	Kiệt	25/10/2005	3.14	102	*	Nam	Khá	23.1KTXD	Cao đẳng	2023-2026
323	23107454	Nguyễn Trọng	Khanh	27/07/2003	3.02	102	*	Nam	Khá	23.1KTXD	Cao đẳng	2023-2026
324	23107457	Bùi Tuấn	Nhật	10/02/2005	3.29	102	*	Nam	Giỏi	23.1KTXD	Cao đẳng	2023-2026
325	23107458	Trần An	Phước	31/03/2005	2.93	102	*	Nam	Khá	23.1KTXD	Cao đẳng	2023-2026
326	23107462	Võ Quốc	Thiện	12/08/2005	3.05	102	*	Nam	Giỏi	23.1KTXD	Cao đẳng	2023-2026
327	23107463	Trương Chí	Vỹ	26/05/2005	3.44	102	*	Nam	Giỏi	23.1KTXD	Cao đẳng	2023-2026
328	23107464	Bùi Như	Ý	17/09/2004	3.53	102	*	Nam	Giỏi	23.1KTXD	Cao đẳng	2023-2026
329	23116465	Phan Trường	An	28/09/2003	2.71	101	*	Nam	Khá	23.1UDPM1	Cao đẳng	2023-2026
330	23116467	Nguyễn Gia	Bảo	08/06/2002	2.20	101	*	Nam	Trung bình	23.1UDPM1	Cao đẳng	2023-2026
331	23116469	Phạm Chí	Bảo	06/04/2005	3.14	101	*	Nam	Giỏi	23.1UDPM1	Cao đẳng	2023-2026
332	23116470	Trần Gia	Bảo	08/06/2005	2.27	101	*	Nam	Trung bình	23.1UDPM1	Cao đẳng	2023-2026
333	23116471	Trần Thanh	Bình	10/04/2005	3.48	101	*	Nam	Giỏi	23.1UDPM1	Cao đẳng	2023-2026
334	23116473	Nguyễn Hồng	Chương	12/12/2005	2.02	101	*	Nam	Trung bình	23.1UDPM1	Cao đẳng	2023-2026
335	23116477	Lê Thành	Đạt	11/08/2005	3.42	101	*	Nam	Giỏi	23.1UDPM1	Cao đẳng	2023-2026
336	23116479	Nguyễn Hải	Đăng	23/09/2005	3.08	101	*	Nam	Giỏi	23.1UDPM1	Cao đẳng	2023-2026
337	23116480	Đặng Gia	Hào	08/11/2005	2.79	101	*	Nam	Khá	23.1UDPM1	Cao đẳng	2023-2026
338	23116482	Trần Công	Hậu	01/01/2005	2.97	101	*	Nam	Khá	23.1UDPM1	Cao đẳng	2023-2026
339	23116484	Trần Hoàng Tuấn	Kiệt	06/02/2004	3.12	101	*	Nam	Giỏi	23.1UDPM1	Cao đẳng	2023-2026
340	23116493	Nguyễn Thiện	Phúc	25/02/2005	2.36	101	*	Nam	Trung bình	23.1UDPM1	Cao đẳng	2023-2026
341	23116494	Huỳnh Xuân	Quý	17/11/2005	2.03	101	*	Nam	Trung bình	23.1UDPM1	Cao đẳng	2023-2026
342	23116497	Nguyễn Huy	Bảo	05/07/2005	2.98	101	*	Nam	Khá	23.1UDPM1	Cao đẳng	2023-2026
343	23116499	Lê Trần Thành	Nhân	14/08/2005	2.91	101	*	Nam	Khá	23.1UDPM1	Cao đẳng	2023-2026
344	23116500	Nguyễn Phúc	An	08/06/2004	2.13	101	*	Nam	Trung bình	23.1UDPM2	Cao đẳng	2023-2026
345	23116501	Nguyễn Hoài	Bảo	30/03/2005	2.71	101	*	Nam	Khá	23.1UDPM2	Cao đẳng	2023-2026
346	23116502	Nguyễn Vũ	Danh	01/10/2005	2.36	101	*	Nam	Trung bình	23.1UDPM2	Cao đẳng	2023-2026
347	23116503	Nguyễn Thị Cẩm	Đào	02/11/2005	2.78	101	*	Nữ	Khá	23.1UDPM2	Cao đẳng	2023-2026
348	23116504	Trương Đình	Đạt	15/02/2005	2.38	101	*	Nam	Trung bình	23.1UDPM2	Cao đẳng	2023-2026

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐTBTL	TỔNG TCTL	ĐỦ ĐIỀU KIỆN	GIỚI TÍNH	XẾP LOẠI TỐT NGHIỆP	LỚP	TRÌNH ĐỘ	NIÊN KHÓA
349	23116506	Đặng Phúc	Hung	29/12/2005	2.88	101	*	Nam	Khá	23.1UDPM2	Cao đẳng	2023-2026
350	23116507	Bùi Tuấn	Kiệt	06/10/2004	2.36	101	*	Nam	Trung bình	23.1UDPM2	Cao đẳng	2023-2026
351	23116508	Phạm Tấn	Lợi	05/08/2005	3.23	101	*	Nam	Giỏi	23.1UDPM2	Cao đẳng	2023-2026
352	23116509	Tăng Thái	Nguyên	04/07/2005	2.97	101	*	Nam	Khá	23.1UDPM2	Cao đẳng	2023-2026
353	23116510	Tổng Tường	Nguyên	24/01/2005	2.40	101	*	Nam	Trung bình	23.1UDPM2	Cao đẳng	2023-2026
354	23116512	Dương Thanh	Quang	02/03/2005	2.23	101	*	Nam	Trung bình	23.1UDPM2	Cao đẳng	2023-2026
355	23116513	Lê Văn	Quân	03/04/2005	3.21	101	*	Nam	Giỏi	23.1UDPM2	Cao đẳng	2023-2026
356	23116516	Nguyễn Văn	Tài	23/04/2002	3.39	101	*	Nam	Giỏi	23.1UDPM2	Cao đẳng	2023-2026
357	23116519	Trịnh Đức	Tuấn	09/09/2002	3.55	101	*	Nam	Xuất sắc	23.1UDPM2	Cao đẳng	2023-2026
358	23116520	Nguyễn Duy	Thái	04/07/2003	2.78	101	*	Nam	Khá	23.1UDPM2	Cao đẳng	2023-2026
359	23116521	Kiều Công	Thắng	01/09/2005	2.59	101	*	Nam	Khá	23.1UDPM2	Cao đẳng	2023-2026
360	23116522	Lê Phước	Thêm	24/05/2005	2.59	101	*	Nam	Khá	23.1UDPM2	Cao đẳng	2023-2026
361	23116523	Phương Văn	Thiện	23/11/2005	2.82	101	*	Nam	Khá	23.1UDPM2	Cao đẳng	2023-2026
362	23116526	Nguyễn Phú	Thọ	29/10/2003	2.17	101	*	Nam	Trung bình	23.1UDPM2	Cao đẳng	2023-2026
363	23116527	Nguyễn Văn	Thông	02/01/2005	2.22	101	*	Nam	Trung bình	23.1UDPM2	Cao đẳng	2023-2026
364	23116530	Trương Minh	Triết	18/01/2005	2.51	101	*	Nam	Khá	23.1UDPM2	Cao đẳng	2023-2026
365	23116531	Nguyễn Minh	Trung	15/07/2005	2.12	101	*	Nam	Trung bình	23.1UDPM2	Cao đẳng	2023-2026
366	23116532	Lê Vũ	Trường	11/07/2005	2.13	101	*	Nam	Trung bình	23.1UDPM2	Cao đẳng	2023-2026
367	23114547	Nguyễn Quốc	Anh	21/12/2002	2.79	100	*	Nam	Khá	23.1VHSCTBL	Cao đẳng	2023-2026
368	23114548	Đỗ Phạm Thái	Anh	31/08/2005	2.98	100	*	Nam	Khá	23.1VHSCTBL	Cao đẳng	2023-2026
369	23114550	Nguyễn Hữu	Đầy	17/03/2005	2.55	100	*	Nam	Khá	23.1VHSCTBL	Cao đẳng	2023-2026
370	23114551	Lê Hoàng	Dương	24/04/2005	2.46	100	*	Nam	Trung bình	23.1VHSCTBL	Cao đẳng	2023-2026
371	23114553	Bùi Vĩ	Hào	14/02/2005	2.86	100	*	Nam	Khá	23.1VHSCTBL	Cao đẳng	2023-2026
372	23114554	Trần Văn Phút	Hào	29/07/2004	3.14	100	*	Nam	Giỏi	23.1VHSCTBL	Cao đẳng	2023-2026
373	23114555	Võ Lâm Nhựt	Huy	18/04/2005	2.73	100	*	Nam	Khá	23.1VHSCTBL	Cao đẳng	2023-2026
374	23114556	Văn Gia	Huy	27/06/2005	2.70	100	*	Nam	Khá	23.1VHSCTBL	Cao đẳng	2023-2026
375	23114558	Nguyễn Việt	Kha	12/06/2002	2.85	100	*	Nam	Khá	23.1VHSCTBL	Cao đẳng	2023-2026
376	23114560	Nguyễn Hoàng	Khang	31/07/2005	2.84	100	*	Nam	Khá	23.1VHSCTBL	Cao đẳng	2023-2026
377	23114563	Nguyễn Thành	Lộc	09/07/2005	2.43	100	*	Nam	Trung bình	23.1VHSCTBL	Cao đẳng	2023-2026
378	23114565	Nguyễn Mai Hoàng	Nghĩa	04/01/2005	2.55	100	*	Nam	Khá	23.1VHSCTBL	Cao đẳng	2023-2026
379	23114567	Nguyễn Văn	Nhân	31/10/2004	2.98	100	*	Nam	Khá	23.1VHSCTBL	Cao đẳng	2023-2026
380	23114568	Nguyễn Minh	Nhựt	14/04/1999	3.15	100	*	Nam	Giỏi	23.1VHSCTBL	Cao đẳng	2023-2026
381	23114569	Võ Nhật	Phú	02/05/2002	3.03	100	*	Nam	Khá	23.1VHSCTBL	Cao đẳng	2023-2026
382	23114570	Nguyễn Trọng	Phúc	10/03/2005	3.16	100	*	Nam	Giỏi	23.1VHSCTBL	Cao đẳng	2023-2026
383	23114571	Phùng Hoàng	Phúc	15/09/2005	2.86	100	*	Nam	Khá	23.1VHSCTBL	Cao đẳng	2023-2026
384	23114572	Võ Thanh	Quy	16/05/2005	2.94	100	*	Nam	Khá	23.1VHSCTBL	Cao đẳng	2023-2026

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐTBTL	TỔNG TCTL	ĐỦ ĐIỀU KIỆN	GIỚI TÍNH	XẾP LOẠI TỐT NGHIỆP	LỚP	TRÌNH ĐỘ	NIÊN KHÓA
385	23114575	Đặng Phước	Tài	24/12/2005	2.63	100	*	Nam	Khá	23.1VHSCTBL	Cao đẳng	2023-2026
386	23114576	Võ Hoàng	Tấn	06/12/2005	2.81	100	*	Nam	Khá	23.1VHSCTBL	Cao đẳng	2023-2026
387	23114577	Nguyễn Thanh	Thái	08/07/2005	2.65	100	*	Nam	Khá	23.1VHSCTBL	Cao đẳng	2023-2026
388	23114580	Nguyễn Phước	Thành	28/09/2002	2.79	100	*	Nam	Khá	23.1VHSCTBL	Cao đẳng	2023-2026
389	23114582	Đinh Phước	Thịnh	10/11/2005	2.87	100	*	Nam	Khá	23.1VHSCTBL	Cao đẳng	2023-2026
390	23114583	Trịnh Thành	Thuận	04/11/2005	2.95	100	*	Nam	Khá	23.1VHSCTBL	Cao đẳng	2023-2026
391	23114584	Nguyễn Thành	Trung	14/07/2002	3.23	100	*	Nam	Giỏi	23.1VHSCTBL	Cao đẳng	2023-2026
392	23114587	Lê Gia	Tự	05/10/2005	2.84	100	*	Nam	Khá	23.1VHSCTBL	Cao đẳng	2023-2026
393	23114588	Hồng Đại	Vi	22/09/2005	2.51	100	*	Nam	Khá	23.1VHSCTBL	Cao đẳng	2023-2026
394	23114589	Lê Anh	Xuân	27/12/2004	3.47	100	*	Nam	Giỏi	23.1VHSCTBL	Cao đẳng	2023-2026
395	22113014	Vũ Trường	Khang	24/5/2004	2.36	105	*	Nam	Trung Bình	22.1CĐT	Cao đẳng	2022-2025
396	22110009	Phạm Thanh	Hải	03/05/2003	2.84	103	*	Nam	Khá	22.1KTML 1	Cao đẳng	2022-2025
397	22110025	Nguyễn Hoàng	Phúc	19/01/2004	2.67	103	*	Nam	Khá	22.1KTML 1	Cao đẳng	2022-2025
398	22106016	Hà Thanh	Nhàn	12/10/2004	2.78	103	*	Nam	Khá	22.1CGKL	Cao đẳng	2022-2025
399	22103035	Ngô Hải	Đặng	07/07/2003	2.23	100	*	Nam	Trung Bình	22.1ĐCN2	Cao đẳng	2022-2025
400	22105121	Lê Minh	Kha	02/06/2003	2.61	104	*	Nam	Khá	22.1CNOT4	Cao đẳng	2022-2025

DANH SÁCH HSSV TỐT NGHIỆP
TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP KHÓA 24.3 VÀ KHÓA 15 (Địa điểm đào tạo Thới Lai) NIÊN KHÓA 2024-2026
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1058 /QĐ-CDN ngày 28 tháng 8 năm 2026
Của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Cần Thơ)

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	ĐTBTL	TỔNG TCTL	ĐỦ ĐIỀU KIỆN	GIỚI TÍNH	XẾP LOẠI TỐT NGHIỆP	LỚP	TRÌNH ĐỘ	NIÊN KHÓA
1	24306006	Nguyễn Văn Thuận	12/07/2009	2.38	64	*	Nam	Trung bình	24.3CGKL	Trung cấp	2024 - 2026
2	24306008	Bùi Vinh Quang	19/11/1977	2.00	64	*	Nam	Trung bình	24.3CGKL	Trung cấp	2024 - 2026
3	24305001	Võ Văn An	11/02/2009	2.45	68	*	Nam	Trung bình	24.3CNOT	Trung cấp	2024 - 2026
4	24305002	Trần Ngọc An	10/01/2009	2.86	68	*	Nam	Khá	24.3CNOT	Trung cấp	2024 - 2026
5	24305004	Từ Thiên Bảo	18/09/2009	2.89	68	*	Nam	Khá	24.3CNOT	Trung cấp	2024 - 2026
6	24305006	Trần Quang Đại	05/04/2009	2.63	68	*	Nam	Khá	24.3CNOT	Trung cấp	2024 - 2026
7	24305009	Dương Minh Điện	09/06/2009	2.71	68	*	Nam	Khá	24.3CNOT	Trung cấp	2024 - 2026
8	24305010	Nguyễn Hoàng Duy	10/04/2009	2.63	68	*	Nam	Khá	24.3CNOT	Trung cấp	2024 - 2026
9	24305012	Ngô Hòa Hiệp	23/09/2009	2.55	68	*	Nam	Khá	24.3CNOT	Trung cấp	2024 - 2026
10	24305014	Nguyễn Thái Khang	16/07/2009	2.58	68	*	Nam	Khá	24.3CNOT	Trung cấp	2024 - 2026
11	24305018	Nguyễn Gia Lạc	21/06/2009	2.48	68	*	Nam	Trung bình	24.3CNOT	Trung cấp	2024 - 2026
12	24305020	Nguyễn Tấn Lộc	02/01/2009	2.58	68	*	Nam	Khá	24.3CNOT	Trung cấp	2024 - 2026
13	24305021	Lô Nguyễn Trọng Nghĩa	16/05/2009	2.26	68	*	Nam	Trung bình	24.3CNOT	Trung cấp	2024 - 2026
14	24305023	Hoàng Minh Nhật	01/01/2008	3.15	68	*	Nam	Giỏi	24.3CNOT	Trung cấp	2024 - 2026
15	24305024	Hồ Nguyễn Phát	25/08/2009	2.63	68	*	Nam	Khá	24.3CNOT	Trung cấp	2024 - 2026
16	24305025	Trần Ngọc Phong	08/08/2009	2.52	68	*	Nam	Khá	24.3CNOT	Trung cấp	2024 - 2026
17	24305026	Lâm Hồng Phúc	22/02/2000	3.28	68	*	Nam	Giỏi	24.3CNOT	Trung cấp	2024 - 2026
18	24305027	Nguyễn Dương Chí Thắng	30/06/2009	2.83	68	*	Nam	Khá	24.3CNOT	Trung cấp	2024 - 2026
19	24305028	Nguyễn Phúc Vĩnh Thanh	03/02/1986	3.53	68	*	Nam	Xuất sắc	24.3CNOT	Trung cấp	2024 - 2026
20	24305031	Nguyễn Minh Thuận	06/09/2008	3.06	68	*	Nam	Giỏi	24.3CNOT	Trung cấp	2024 - 2026
21	24305032	Phạm Nhật Tín	11/01/2008	3.26	68	*	Nam	Giỏi	24.3CNOT	Trung cấp	2024 - 2026
22	24305033	Trần Lê Khánh Toàn	29/11/2009	3.02	68	*	Nam	Giỏi	24.3CNOT	Trung cấp	2024 - 2026
23	24305036	Nguyễn Văn Tuấn	01/04/2009	2.74	68	*	Nam	Khá	24.3CNOT	Trung cấp	2024 - 2026
24	24305037	Trần Quốc Tuấn	13/05/2009	2.54	68	*	Nam	Khá	24.3CNOT	Trung cấp	2024 - 2026
25	24305038	Nguyễn Huỳnh Minh Trí	18/03/2006	2.57	68	*	Nam	Khá	24.3CNOT	Trung cấp	2024 - 2026
26	24303002	Hồ Nhật Anh	28/09/2003	3.18	60	*	Nam	Giỏi	24.3DCN	Trung cấp	2024 - 2026

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐTBTL	TỔNG TCTL	ĐỦ ĐIỀU KIỆN	GIỚI TÍNH	XẾP LOẠI TỐT NGHIỆP	LỚP	TRÌNH ĐỘ	NIÊN KHÓA
27	24303005	Nguyễn Thanh	Bình	24/08/2009	2.42	60	*	Nam	Trung bình	24.3DCN	Trung cấp	2024 - 2026
28	24303006	Huỳnh Phẩm	Chát	19/09/2002	3.19	60	*	Nam	Giỏi	24.3DCN	Trung cấp	2024 - 2026
29	24303009	Nguyễn Trần	Đông	12/11/2007	2.81	60	*	Nam	Khá	24.3DCN	Trung cấp	2024 - 2026
30	24303011	Dương Minh	Duy	04/12/2009	2.84	60	*	Nam	Khá	24.3DCN	Trung cấp	2024 - 2026
31	24303012	Nguyễn Trung	Hiếu	24/07/2004	2.53	60	*	Nam	Khá	24.3DCN	Trung cấp	2024 - 2026
32	24303013	Lương Gia	Huy	15/01/2009	3.16	60	*	Nam	Giỏi	24.3DCN	Trung cấp	2024 - 2026
33	24303015	Phan Lê Anh	Kiệt	18/09/2009	2.21	60	*	Nam	Trung bình	24.3DCN	Trung cấp	2024 - 2026
34	24303018	Chế Minh	Lộc	17/03/2009	2.49	60	*	Nam	Trung bình	24.3DCN	Trung cấp	2024 - 2026
35	24303020	Trương Nguyễn Hoàng	Minh	17/01/2009	2.44	60	*	Nam	Trung bình	24.3DCN	Trung cấp	2024 - 2026
36	24303021	Huỳnh Nhật	Minh	06/07/2008	2.60	60	*	Nam	Khá	24.3DCN	Trung cấp	2024 - 2026
37	24303030	Phạm Phước	Thành	03/01/2009	2.46	60	*	Nam	Trung bình	24.3DCN	Trung cấp	2024 - 2026
38	24303032	Bùi Xuân	Thịnh	01/01/2009	2.49	60	*	Nam	Trung bình	24.3DCN	Trung cấp	2024 - 2026
39	24303034	Hà Thanh	Trúc	08/10/2009	2.70	60	*	Nam	Khá	24.3DCN	Trung cấp	2024 - 2026
40	24301001	Bùi Quốc	Anh	08/01/2009	2.75	60	*	Nam	Khá	24.3DTCN	Trung cấp	2024 - 2026
41	24301006	Nguyễn Tuấn	Dũng	27/07/2009	2.32	60	*	Nam	Trung bình	24.3DTCN	Trung cấp	2024 - 2026
42	24301007	Trần Văn	Được	17/05/2003	2.67	60	*	Nam	Khá	24.3DTCN	Trung cấp	2024 - 2026
43	24301011	Trương Đăng	Khoa	04/08/2008	2.74	60	*	Nam	Khá	24.3DTCN	Trung cấp	2024 - 2026
44	24301013	Lê Võ Văn	Kiệt	06/12/2009	2.96	60	*	Nam	Khá	24.3DTCN	Trung cấp	2024 - 2026
45	24301017	Nguyễn Văn	Nhiên	06/11/2003	3.21	60	*	Nam	Giỏi	24.3DTCN	Trung cấp	2024 - 2026
46	24301018	Huỳnh Vĩnh	Phát	08/01/2009	2.72	57	*	Nam	Khá	24.3DTCN	Trung cấp	2024 - 2026
47	24301026	Trần Minh	Triết	06/11/2009	2.70	60	*	Nam	Khá	24.3DTCN	Trung cấp	2024 - 2026
48	24302002	Phạm Trần Duy	Bảo	21/09/2005	2.67	61	*	Nam	Khá	24.3DTDD	Trung cấp	2024 - 2026
49	24302003	Đỗ Minh	Đầy	06/11/2004	3.21	61	*	Nam	Giỏi	24.3DTDD	Trung cấp	2024 - 2026
50	24302005	Phan Việt	Kha	13/09/2006	2.86	61	*	Nam	Khá	24.3DTDD	Trung cấp	2024 - 2026
51	24302009	Nguyễn Phạm Nhứt	Minh	10/04/2004	3.57	61	*	Nam	Xuất sắc	24.3DTDD	Trung cấp	2024 - 2026
52	24302010	Huỳnh Trọng	Nghĩa	20/12/2009	2.33	61	*	Nam	Trung bình	24.3DTDD	Trung cấp	2024 - 2026
53	24302011	Nguyễn Trung	Nghĩa	17/03/2008	2.16	61	*	Nam	Trung bình	24.3DTDD	Trung cấp	2024 - 2026
54	24302012	Vũ Đình	Nguyên	04/02/2008	2.29	61	*	Nam	Trung bình	24.3DTDD	Trung cấp	2024 - 2026
55	24302014	La Tấn	Phước	25/06/2008	3.17	61	*	Nam	Giỏi	24.3DTDD	Trung cấp	2024 - 2026
56	24302019	Lê Minh	Toàn	30/08/2009	2.31	61	*	Nam	Trung bình	24.3DTDD	Trung cấp	2024 - 2026
57	24302020	Nguyễn Phú	Trọng	17/04/2009	3.21	61	*	Nam	Giỏi	24.3DTDD	Trung cấp	2024 - 2026
58	24312006	Huỳnh Thị Yến	Nhi	25/09/2009	2.79	64	*	Nữ	Khá	24.3KTDN	Trung cấp	2024 - 2026
59	24312007	Huỳnh Thị Yến	Nhi	15/06/2005	3.16	64	*	Nữ	Giỏi	24.3KTDN	Trung cấp	2024 - 2026
60	24312014	Nông Nguyễn Phương	Vy	19/01/2009	2.70	64	*	Nữ	Khá	24.3KTDN	Trung cấp	2024 - 2026
61	24307001	Phan Văn	Kiệt	06/05/2007	3.05	66	*	Nam	Giỏi	24.3KTXD	Trung cấp	2024 - 2026
62	24307002	Nguyễn Lê Đức Tín	Giàu	10/12/2009	3.02	66	*	Nam	Giỏi	24.3KTXD	Trung cấp	2024 - 2026

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐTBTL	TỔNG TCTL	ĐỦ ĐIỀU KIỆN	GIỚI TÍNH	XẾP LOẠI TỐT NGHIỆP	LỚP	TRÌNH ĐỘ	NIÊN KHÓA
63	24307003	Trần Dương	Long	17/05/2009	3.05	66	*	Nam	Giỏi	24.3KTXD	Trung cấp	2024 - 2026
64	24318001	Lê Minh	Đặng	27/09/2005	3.44	58	*	Nam	Giỏi	24.3SCMT	Trung cấp	2024 - 2026
65	24318003	Vũ Phúc	Duy	13/01/2008	3.31	58	*	Nam	Giỏi	24.3SCMT	Trung cấp	2024 - 2026
66	24318005	Nguyễn Phước	Hậu	15/10/2009	2.13	58	*	Nam	Trung bình	24.3SCMT	Trung cấp	2024 - 2026
67	24318007	Nguyễn Huy	Hoàng	13/12/2009	2.51	58	*	Nam	Khá	24.3SCMT	Trung cấp	2024 - 2026
68	24318014	Trương Khánh	Luân	09/08/2009	2.25	58	*	Nam	Trung bình	24.3SCMT	Trung cấp	2024 - 2026
69	24318019	Nguyễn Phú	Quý	28/06/2009	2.04	58	*	Nam	Trung bình	24.3SCMT	Trung cấp	2024 - 2026
70	24318024	Lưu Quỳnh	Trang	17/12/2009	2.05	58	*	Nữ	Trung bình	24.3SCMT	Trung cấp	2024 - 2026
71	24318026	Phan Út	Tường	20/07/2009	2.13	58	*	Nam	Trung bình	24.3SCMT	Trung cấp	2024 - 2026
72	24315002	Trần Khánh	Duy	06/02/2005	3.00	58	*	Nam	Giỏi	24.3THVP	Trung cấp	2024 - 2026
73	24315004	Võ Văn	Hạo	07/08/2009	2.87	58	*	Nam	Khá	24.3THVP	Trung cấp	2024 - 2026
74	24315007	Huỳnh Duy	Minh	03/07/2009	2.69	58	*	Nam	Khá	24.3THVP	Trung cấp	2024 - 2026
75	24315009	Phan Anh	Nguyễn	20/10/2009	2.51	58	*	Nam	Khá	24.3THVP	Trung cấp	2024 - 2026
76	24315010	Trương Thanh	Nhã	16/02/2009	2.82	58	*	Nam	Khá	24.3THVP	Trung cấp	2024 - 2026
77	24315013	Trần Vĩnh	Thuận	05/04/2009	2.78	58	*	Nam	Khá	24.3THVP	Trung cấp	2024 - 2026
78	24315019	Nguyễn Tuấn	Vỹ	26/09/2008	2.73	58	*	Nam	Khá	24.3THVP	Trung cấp	2024 - 2026
79	24315020	Lê Chí	Vỹ	04/08/2008	2.64	58	*	Nam	Khá	24.3THVP	Trung cấp	2024 - 2026
80	ĐCNK15001	Trương Nhật	Anh	22/09/2009	2.41	67	*	Nam	Trung bình	DCN1K15	Trung cấp	2024 - 2026
81	ĐCNK15004	Nguyễn Ngô Hiếu	Duy	28/11/2009	2.50	67	*	Nam	Khá	DCN1K15	Trung cấp	2024 - 2026
82	ĐCNK15007	Lê Quốc	Khánh	26/05/2008	2.67	67	*	Nam	Khá	DCN1K15	Trung cấp	2024 - 2026
83	ĐCNK15008	Nguyễn	Khiêm	17/06/2009	2.41	67	*	Nam	Trung bình	DCN1K15	Trung cấp	2024 - 2026
84	ĐCNK15009	Phạm Trần Đăng	Khôi	17/04/2009	2.73	67	*	Nam	Khá	DCN1K15	Trung cấp	2024 - 2026
85	ĐCNK15011	Nguyễn Quốc	Luận	10/09/2009	2.55	67	*	Nam	Khá	DCN1K15	Trung cấp	2024 - 2026
86	ĐCNK15013	Võ Duy	Nam	22/07/2009	2.94	67	*	Nam	Khá	DCN1K15	Trung cấp	2024 - 2026
87	ĐCNK15014	Hồ Quốc	Nghĩa	14/09/2009	2.95	67	*	Nam	Khá	DCN1K15	Trung cấp	2024 - 2026
88	ĐCNK15015	Hồ Trọng	Nghĩa	12/03/2009	2.94	67	*	Nam	Khá	DCN1K15	Trung cấp	2024 - 2026
89	ĐCNK15016	Võ Tấn	Nguyễn	27/12/2009	3.30	67	*	Nam	Giỏi	DCN1K15	Trung cấp	2024 - 2026
90	ĐCNK15018	Đỗ Lê Hoài	Nhân	18/11/2009	2.72	67	*	Nam	Khá	DCN1K15	Trung cấp	2024 - 2026
91	ĐCNK15019	Lê Văn	Nhật	15/06/2009	2.55	67	*	Nam	Khá	DCN1K15	Trung cấp	2024 - 2026
92	ĐCNK15020	Nguyễn Minh	Nhật	05/09/2009	2.92	67	*	Nam	Khá	DCN1K15	Trung cấp	2024 - 2026
93	ĐCNK15021	Cao Minh	Phát	07/04/2009	2.55	67	*	Nam	Khá	DCN1K15	Trung cấp	2024 - 2026
94	ĐCNK15022	Lê Tấn	Phát	21/02/2009	2.72	67	*	Nam	Khá	DCN1K15	Trung cấp	2024 - 2026
95	ĐCNK15023	Lê Tấn	Phong	26/09/2009	2.59	67	*	Nam	Khá	DCN1K15	Trung cấp	2024 - 2026
96	ĐCNK15024	Trần Lê Tâm	Phúc	18/10/2009	3.14	67	*	Nam	Giỏi	DCN1K15	Trung cấp	2024 - 2026
97	ĐCNK15026	Huỳnh Hoài	Thanh	30/08/2009	3.38	67	*	Nam	Giỏi	DCN1K15	Trung cấp	2024 - 2026
98	ĐCNK15027	Nguyễn Tấn	Thịnh	09/03/2009	2.52	67	*	Nam	Khá	DCN1K15	Trung cấp	2024 - 2026

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐTBTL	TỔNG TCTL	ĐỦ ĐIỀU KIỆN	GIỚI TÍNH	XẾP LOẠI TỐT NGHIỆP	LỚP	TRÌNH ĐỘ	NIÊN KHÓA
99	ĐCNK15028	Trần Văn	Thọ	06/05/2009	2.83	67	*	Nam	Khá	DCN1K15	Trung cấp	2024 - 2026
100	ĐCNK15029	Võ Hoàng Duy	Thức	05/08/1995	2.77	67	*	Nam	Khá	DCN1K15	Trung cấp	2024 - 2026
101	ĐCNK15030	Nguyễn Phúc	Vinh	25/07/2006	3.33	67	*	Nam	Giỏi	DCN1K15	Trung cấp	2024 - 2026
102	ĐCNK15032	Nguyễn Quang	Vinh	18/12/2007	2.48	67	*	Nam	Trung bình	DCN1K15	Trung cấp	2024 - 2026
103	ĐCNK15036	Phan Duy	Khang	09/10/2009	2.58	67	*	Nam	Khá	DCN1K15	Trung cấp	2024 - 2026
104	ĐCNK15038	Nguyễn Minh	Thức	11/10/2009	2.44	67	*	Nam	Trung bình	DCN1K15	Trung cấp	2024 - 2026
105	ĐCNK15039	Nguyễn Thanh Thật	Thà	14/03/2009	2.78	67	*	Nam	Khá	DCN1K15	Trung cấp	2024 - 2026
106	ĐCNK15041	Võ Quốc	An	30/04/2009	3.00	67	*	Nam	Giỏi	DCN2K15	Trung cấp	2024 - 2026
107	ĐCNK15043	Nguyễn Hoàng Minh	Đạt	18/01/2009	2.80	67	*	Nam	Khá	DCN2K15	Trung cấp	2024 - 2026
108	ĐCNK15044	Lê Thanh	Điền	21/05/2009	3.00	67	*	Nam	Giỏi	DCN2K15	Trung cấp	2024 - 2026
109	ĐCNK15056	Nguyễn Thị Tuyết	Ngân	13/11/2009	2.98	67	*	Nam	Khá	DCN2K15	Trung cấp	2024 - 2026
110	DCNK13033	Mai Thanh	Phước	03/02/2004	3.16	67	*	Nam	Giỏi	DCN2K15	Trung cấp	2024 - 2026
111	KTK15006	Phạm Khả	Hân	08/06/2009	3.14	68	*	Nữ	Giỏi	KT1K15	Trung cấp	2024 - 2026
112	KTK15011	Nguyễn Thị Yên	Như	01/02/2009	2.80	68	*	Nữ	Khá	KT1K15	Trung cấp	2024 - 2026
113	KTK15012	Nguyễn Hữu	Phước	06/12/2009	3.11	68	*	Nam	Giỏi	KT1K15	Trung cấp	2024 - 2026
114	KTK15015	Lê Ngọc	Thảo	15/05/1992	3.72	68	*	Nữ	Xuất sắc	KT1K15	Trung cấp	2024 - 2026
115	KTK15016	Đinh Hà Khả	Ái	09/06/2009	2.35	68	*	Nữ	Trung bình	KT1K15	Trung cấp	2024 - 2026
116	OTOK15002	Lê Hoàng	Bảo	01/12/2009	2.58	67	*	Nam	Khá	OTO1K15	Trung cấp	2024 - 2026
117	OTOK15003	Nguyễn Hoài	Bảo	18/11/2009	2.64	67	*	Nam	Khá	OTO1K15	Trung cấp	2024 - 2026
118	OTOK15004	Đặng Hoàng	Chiến	05/12/2009	2.23	67	*	Nam	Trung bình	OTO1K15	Trung cấp	2024 - 2026
119	OTOK15005	Huỳnh Minh	Đặng	15/12/2009	2.53	67	*	Nam	Khá	OTO1K15	Trung cấp	2024 - 2026
120	OTOK15014	Lý Phước	Nguyên	18/02/2009	2.36	67	*	Nam	Trung bình	OTO1K15	Trung cấp	2024 - 2026
121	OTOK15016	Lê Phúc	Nhân	12/04/2009	2.61	67	*	Nam	Khá	OTO1K15	Trung cấp	2024 - 2026
122	OTOK15018	Nguyễn Ngọc Tấn	Phát	02/08/2009	3.45	67	*	Nam	Giỏi	OTO1K15	Trung cấp	2024 - 2026
123	OTOK15019	Nguyễn Tấn	Phát	07/08/2009	3.02	67	*	Nam	Giỏi	OTO1K15	Trung cấp	2024 - 2026
124	OTOK15020	Lê Thành	Quý	14/12/2009	2.42	67	*	Nam	Trung bình	OTO1K15	Trung cấp	2024 - 2026
125	OTOK15023	Nguyễn Minh	Thành	05/06/1997	3.03	67	*	Nam	Giỏi	OTO1K15	Trung cấp	2024 - 2026
126	OTOK15054	Huỳnh Lâm	Đạt	07/09/2009	2.27	67	*	Nam	Trung bình	OTO1K15	Trung cấp	2024 - 2026
127	OTOK15032	Nguyễn Thế	Hiên	21/09/2009	2.67	67	*	Nam	Khá	OTO2K15	Trung cấp	2024 - 2026
128	OTOK15034	Trần Thế	Kha	09/11/2009	3.06	67	*	Nam	Giỏi	OTO2K15	Trung cấp	2024 - 2026
129	OTOK15041	Trần Nhật	Nam	02/09/2009	2.58	67	*	Nam	Khá	OTO2K15	Trung cấp	2024 - 2026
130	OTOK15043	Nguyễn Thanh	Ngọc	03/05/2009	2.39	67	*	Nam	Trung bình	OTO2K15	Trung cấp	2024 - 2026
131	OTOK15044	Phan Thanh	Phú	20/05/2009	2.70	67	*	Nam	Khá	OTO2K15	Trung cấp	2024 - 2026
132	OTOK15052	Nguyễn Thanh	Tuấn	03/06/2009	2.47	67	*	Nam	Trung bình	OTO2K15	Trung cấp	2024 - 2026
133	QTMK15004	Dương Phúc	Duy	13/10/2008	3.40	75	*	Nam	Giỏi	QTM1K15	Trung cấp	2024 - 2026
134	QTMK15007	Bùi Minh	Huy	23/09/2009	2.93	75	*	Nam	Khá	QTM1K15	Trung cấp	2024 - 2026

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐTBTL	TỔNG TCTL	ĐỦ ĐIỀU KIỆN	GIỚI TÍNH	XẾP LOẠI TỐT NGHIỆP	LỚP	TRÌNH ĐỘ	NIÊN KHÓA
135	QTMK15008	Lê Thị Bích	Liên	31/07/2009	2.49	75	*	Nam	Trung bình	QTM1K15	Trung cấp	2024 - 2026
136	QTMK15011	Phạm Thành	Lộc	06/06/2009	3.35	75	*	Nam	Giỏi	QTM1K15	Trung cấp	2024 - 2026
137	QTMK15014	Nguyễn Thị Tuyết	Mai	31/08/2009	3.29	75	*	Nữ	Giỏi	QTM1K15	Trung cấp	2024 - 2026
138	QTMK15015	Tôn Thị Ngọc	Mai	24/10/2009	2.39	75	*	Nữ	Trung bình	QTM1K15	Trung cấp	2024 - 2026
139	QTMK15016	Nguyễn Hoàng Sỹ	Nguyên	16/08/2009	3.35	75	*	Nam	Giỏi	QTM1K15	Trung cấp	2024 - 2026
140	QTMK15017	Nguyễn Thị Xuân	Nhàn	12/04/2009	2.43	75	*	Nữ	Trung bình	QTM1K15	Trung cấp	2024 - 2026
141	QTMK15020	Phạm Tấn	Tài	24/03/2009	3.36	75	*	Nam	Giỏi	QTM1K15	Trung cấp	2024 - 2026
142	QTMK15021	Huỳnh Thành	Thắng	12/06/2009	3.38	75	*	Nam	Giỏi	QTM1K15	Trung cấp	2024 - 2026
143	QTMK15026	Nguyễn Thị Phước	Tiên	15/12/2009	2.24	75	*	Nữ	Trung bình	QTM1K15	Trung cấp	2024 - 2026
144	QTMK15031	Trần Văn	Vàng	15/06/2009	2.81	75	*	Nam	Khá	QTM1K15	Trung cấp	2024 - 2026
145	QTMK15032	Lê Dương Chí	Vĩnh	06/11/2009	2.19	75	*	Nam	Trung bình	QTM1K15	Trung cấp	2024 - 2026
146	QTMK15033	Bùi Đặng Thảo	Vy	14/08/2009	2.78	75	*	Nữ	Khá	QTM1K15	Trung cấp	2024 - 2026
147	QTMK15034	Nguyễn Kiều	Vy	10/10/2009	2.88	75	*	Nữ	Khá	QTM1K15	Trung cấp	2024 - 2026
148	QTMK15035	Nguyễn Lê Kiều	Vy	01/01/2009	2.88	75	*	Nữ	Khá	QTM1K15	Trung cấp	2024 - 2026
149	QTMK15036	Nguyễn Ngọc	Ánh	12/02/2009	2.15	75	*	Nữ	Trung bình	QTM1K15	Trung cấp	2024 - 2026
150	QTMK15037	Phạm Thanh	Giàu	01/01/2009	2.28	75	*	Nam	Trung bình	QTM1K15	Trung cấp	2024 - 2026
151	XDK15001	Trần Phương	Vinh	13/03/2009	2.55	65	*	Nam	Khá	XD1K15	Trung cấp	2024 - 2026
152	XDK15002	Trần Thanh	Trọng	18/12/2008	2.79	65	*	Nam	Khá	XD1K15	Trung cấp	2024 - 2026
153	XDK15004	Phạm Thế Ngọc	Quý	30/12/2009	2.63	65	*	Nam	Khá	XD1K15	Trung cấp	2024 - 2026
154	XDK15005	Nguyễn Quốc	Khánh	29/06/2008	3.08	65	*	Nam	Giỏi	XD1K15	Trung cấp	2024 - 2026
155	XDK15006	Ngô Hoàng	Toán	20/12/2009	2.84	65	*	Nam	Khá	XD1K15	Trung cấp	2024 - 2026
156	BVTVK1500	Phan Thị Nhã	Anh	28-11-2009	3.15	56	*	Nữ	Giỏi	BVTV1K15	Trung cấp	2024 - 2026
157	BVTVK1500	Nguyễn Tấn	Đạt	26-05-2008	2.26	56	*	Nam	Trung bình	BVTV1K15	Trung cấp	2024 - 2026
158	BVTVK1500	Nguyễn Thị Yến	Linh	10-09-2009	3.17	56	*	Nữ	Giỏi	BVTV1K15	Trung cấp	2024 - 2026
159	BVTVK1500	Phạm Thị Yến	Nhi	22-07-2009	2.19	56	*	Nữ	Trung bình	BVTV1K15	Trung cấp	2024 - 2026
160	BVTVK1501	Nhan Huỳnh Quốc	Toàn	12-03-2009	2.55	56	*	Nam	Khá	BVTV1K15	Trung cấp	2024 - 2026
161	BVTVK1501	Võ Lâm Tường	Vy	18-01-2009	2.66	56	*	Nữ	Khá	BVTV1K15	Trung cấp	2024 - 2026
162	23303053	Lương Hữu	Nghị	12/12/2008	2.45	67	*	Nam	Trung Bình	23.3ĐCN	Trung cấp	2023-2025
163	23303045	Nguyễn Nhật	Huy	17/07/2008	2.06	67	*	Nam	Trung Bình	23.3ĐCN	Trung cấp	2023-2025
164	23318126	Ngô Thanh	An	01/06/2008	2.10	66	*	Nam	Trung Bình	23.3SCMT	Trung cấp	2023-2025
165	23318137	Tăng Thanh	Phong	14/11/2008	2.27	66	*	Nam	Trung Bình	23.3SCMT	Trung cấp	2023-2025
166	23318140	Trần Hoàng Gia	Quý	08/02/2008	2.25	66	*	Nam	Trung Bình	23.3SCMT	Trung cấp	2023-2025
167	23305010	Nguyễn Hoàng	Hung	26/8/2007	2.10	70	*	Nam	Trung Bình	22.3CNOT	Trung cấp	2022-2024
168	22318029	Phạm Trung	Hiếu	29/12/2005	2.55	66	*	Nam	Khá	22.3SCMT	Trung cấp	2022-2024

